

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà Lê Thị Ngọc Y;
- Thư ký phiên họp:* Bà Võ Thị Bạch Yến.

Ngày 09 tháng 4 năm 2026, tại 02 (hai) điểm cầu, điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ: Số D Đường số C, Trung tâm hành chính xã T, Thành phố Hồ Chí Minh); điểm cầu thành phần là trụ sở Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ: Số F đường B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp trực tuyến xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 1154/QĐ-TA ngày 31 tháng 3 năm 2026 đối với:

Họ và tên: Trần Hữu N; Sinh ngày 24/5/1995; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Căn cước công dân số: 079095026***; Hộ khẩu thường trú: Số B đường H, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; Con của ông Lê Minh T và bà Trần Thị B; Nhân thân: Từng 03 (ba) lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. (có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Phạm Quốc Huy - là đại diện theo ủy quyền của Trưởng Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh theo Văn bản ủy quyền ngày 24/3/2026.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh:* Ông Hoàng Minh Pháp - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 12/01/2026, Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh mời ông Trần Hữu N đến trụ sở Công an phường làm việc do nghi vấn sử dụng ma túy. Sau khi tiến hành xét nghiệm ma túy và có kết quả dương tính với MET, AMP, Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh lập Biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC ngày 12/01/2026.

Tại Bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 12/01/2026 và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế ngày 13/01/2026, ông Trần Hữu N khai nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 13/01/2026, Trung tâm Y tế K có Phiếu kết quả kết luận ông Trần Hữu N nghiện ma túy loại Methamphetamine (MET).

Tại Biên bản làm việc ngày 13/01/2026, Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo kết quả nghiện ma túy và giải thích cho ông Trần Hữu N về việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo Luật Phòng, chống ma túy. Theo đó, ông Trần Hữu N xác định không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Ông Trần Hữu N từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 548/2023/QĐ-TA ngày 15/12/2023 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và đã chấp hành xong theo Giấy chứng nhận số 21/GCN-CSS2 ngày 19/3/2025 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Đồng Nai.

Tại Phiếu xác minh thông tin về cư trú, Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh xác định ông Trần Hữu N có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: Số B đường H, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không thực tế cư trú tại địa phương. Đồng thời, Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh xác định ông Trần Hữu N không có hồ sơ quản lý sau cai nghiện tại địa phương.

Ngày 13/01/2026, Trưởng Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 05/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Hữu N. Theo đó, giao ông Trần Hữu N cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý.

Ngày 14/01/2026, Trưởng Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 10/TB-CAP đối với ông Trần Hữu N. Ông Trần Hữu N đã nhận được thông báo.

Ngày 24/3/2026, Trưởng Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Văn bản số 33/ĐN-CNBB đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Hữu N và gửi đến Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh kèm theo tài liệu liên quan.

Tại phiên họp:

Đại diện của Trưởng Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 6, tỉnh Đồng Nai đối với ông Trần Hữu N.

Người bị đề nghị là ông Trần Hữu N thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy và bị nghiện ma túy, không có ý kiến đối với đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết hồ sơ và tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh, Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện

đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Hữu N đã tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ đối với ông Trần Hữu N. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận đề nghị của Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Hữu N trong thời gian từ 22 tháng đến 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 6, tỉnh Đồng Nai.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đề nghị là Trưởng Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh nên Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh có thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 03/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xét trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Hữu N là phù hợp với quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2025); Luật Phòng, chống ma túy; Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 03/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Thủ tục bắt giữ tàu biển, Pháp lệnh Thủ tục bắt giữ tàu bay, Pháp lệnh Trình tự, thủ tục Tòa án nhân dân xem xét, quyết định việc đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Pháp lệnh Xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng, Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và Pháp lệnh Chi phí tố tụng.

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC ngày 12/01/2026; Bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 12/01/2026 của ông Trần Hữu N; Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 13/01/2026 của Trung tâm Y tế K có cơ sở xác định ông Trần Hữu N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế ngày 13/01/2026 và Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 13/01/2026 của Trung tâm Y tế K đối với ông Trần Hữu N, có cơ sở xác định ông Trần Hữu N nghiện ma túy. Đồng thời, tại Biên bản làm việc ngày 13/01/2026 về việc thông báo kết quả nghiện ma túy và giải thích cho ông Trần Hữu N về việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo Luật Phòng, chống ma túy, ông Trần Hữu N xác định không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Như vậy, ông Trần Hữu N là đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều

32 của Luật Phòng, chống ma túy.

Ông Trần Hữu N là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, có đủ nhận thức để biết được tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người, đối với xã hội và pháp luật nghiêm cấm sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn vi phạm, vẫn sử dụng trái phép chất ma túy nên việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian đối với ông Trần Hữu N là cần thiết.

Xét thấy ông Trần Hữu N đã từng 03 (ba) lần bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đồng thời, trong quá trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết, ông Trần Hữu N có thái độ hợp tác và chấp hành tốt. Do đó, cần áp dụng thời hạn cai nghiện phù hợp nhằm tạo điều kiện cho ông Trần Hữu N cai nghiện và có thể hòa nhập với cộng đồng, xã hội.

Từ những nhận định trên, Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận đề nghị của Trưởng Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Hữu N.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ các Điều 23, 30, 31 và 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 03/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Hữu N.

Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy số 6, tỉnh Đồng Nai.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Ông Trần Hữu N có quyền khiếu nại, Trưởng Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh; Cơ sở cai nghiện ma túy số C, Thành phố Hồ Chí Minh; Cơ sở cai nghiện ma túy số 6, tỉnh Đồng Nai; Cơ quan, tổ chức có liên quan và ông Trần Hữu N có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 10 - TPHCM;
- Công an phường Chánh Hưng, TPHCM;
- UBND phường Chánh Hưng, TPHCM;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 6, tỉnh Đồng Nai;
- Người đề nghị và người bị áp dụng;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Yến